

Bản án số: 35/2020/HS-PT
Ngày 15-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiệm

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Ông Lê Anh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/HSPT ngày 04 tháng 02 năm 2020 và Thông báo thay đổi ngày xét xử số 226/TB-TA ngày 11 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

- Lê Viết M, sinh năm 1994 tại Thanh Hóa. Nơi cư trú: Xã XT, huyện TS, tỉnh TH; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Viết Ng và bà Nguyễn Thị Nh; có vợ là Nguyễn Thị Y, sinh năm 1994 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/6/2019; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971; nơi cư trú: Tiểu khu NT, thị trấn NC, huyện NC, tỉnh TH; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 11/3/2019, xe ô tô khách biển kiểm soát 14B - 02314 do anh Nguyễn Đình A điều khiển đi theo Quốc lộ 10 từ tỉnh Quảng Ninh về tỉnh Thanh Hóa. Khi xe ô tô đi đến khu vực ngã ba Kênh Giang thuộc thôn Chu

Vườn, xã Kênh Giang, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng thì dừng lại, phụ xe là anh Lê Viết Q xuống đón khách. Lúc này, xe ô tô khách biển kiểm soát 36B - 02915 do anh Nguyễn Đình L điều khiển đi cùng chiều cũng đi đến và dừng lại đón khách. Ông Nguyễn Văn T là chủ nhà xe biển kiểm soát 36B - 02915 cũng xuống xe. Do tranh giành đón khách nên anh Q và anh T to tiếng cãi nhau. Lê Viết M là cháu ruột của anh Lê Viết Q đi từ trên xe khách biển kiểm soát 14B - 02314 xuống cầm theo 02 cốc thủy tinh để mua nước chè đã làm rơi vỡ 01 chiếc cốc thủy tinh. Thấy T và anh Q vẫn đang to tiếng chửi nhau, M nhặt mảnh đáy cốc thủy tinh vỡ dưới đất kích thước đường kính khoảng 5,5cm cầm ở tay phải và vung tay ném M về phía ông T đang đứng ở khu vực cửa lên xuống xe ô tô biển kiểm soát 36B - 02915 trúng vào phần cổ tay phải của ông T làm ông T bị thương chảy máu. Ông T được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên, sau đó chuyển Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 125/2019/TgT ngày 28/3/2019 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng kết luận:

Ông Nguyễn Văn T bị vết thương phức tạp ở cẳng cổ tay phải gây đứt động mạch quay, đứt thần kinh quay và đứt gân gấp cổ tay, đã được điều trị đang dần ổn định. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết thương do tổn thương da gây nên là 08%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của tổn thương đứt động mạch quay gây nên là 04%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của tổn thương đứt gân gấp cổ tay gây nên là 04%. Riêng tổn thương thần kinh quay đợi khi nào vết thương hoàn toàn ổn định sẽ giám định bổ sung đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sau. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các tổn thương của vết thương phức tạp cẳng cổ tay phải gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 15% (chưa tính tổn thương thần kinh quay phải).

Tại Bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 126/2019/TgT ngày 15/5/2019 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Trong Bản kết luận giám định pháp y số: 125/2019/TgT, ngày 28/03/2019 của Trung tâm pháp y Hải Phòng đối với nạn nhân Nguyễn Văn T đã kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân các tổn thương rách da lớn, đứt động mạch quay và đứt gân gấp cổ tay phải là 15%. Còn lại tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương đứt nhánh dây thần kinh quay cẳng tay phải gây nên là 13%. Như vậy tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các tổn thương của vết thương phức tạp cẳng cổ tay phải gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 26%.

Tại Bản án số 117 ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên đã căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Viết M 36 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra còn quyết định phân dân sự, án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo và bị hại.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/12/2019 bị cáo Lê Viết M kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Cũng trong ngày

09/12/2019 bị hại Ông Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị cho bị cáo hưởng án treo.

Đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại trong thời hạn luật định, được cấp phúc thẩm xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích là đúng, bị cáo trình bày điều kiện hoàn cảnh xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Sau phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích là đúng. Tuy nhiên bị cáo phạm tội với 2 tình tiết định khung là: “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” nên không đủ điều kiện để hưởng án treo. Do vậy Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như kháng cáo của bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 11 tháng 3 năm 2019, bị cáo đi xe khách biển kiểm soát 14B-02314 đến khu vực ngã ba xã Kênh Giang, Thủy Nguyên, Hải Phòng thì xe dừng; giữa ông Lê Viết Q là phụ xe có mâu thuẫn với Ông Nguyễn Văn T là chủ xe ô tô biển kiểm soát 36B-02915 cũng dừng xe đón khách. Hai bên dừng xe cãi chửi nhau, vì bênh chú, bị cáo đã dùng mảnh vỡ cốc thủy tinh ném trúng phần cổ tay của ông T làm ông T bị thương chảy máu, phải điều trị và làm tổn thương cơ thể là 26%. Như vậy Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Lê Viết M phạm tội Cố ý gây thương tích, vi phạm điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại: Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ bị cáo phạm tội “có tính chất côn đồ” là chưa chính xác, bởi lẽ: Vì bệnh chú Q nên bị cáo chỉ ném mảnh đáy cốc thủy tinh vỡ về phía ông T vào phần cổ tay của ông T gây thương tích, chứ bị cáo không cố tình tấn công trực tiếp ông T. Do vậy hành vi này không coi là “có tính chất côn đồ”, bị cáo chỉ phạm 01 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là “dùng hung khí nguy hiểm”.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; cơ quan Công an huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa có công văn đề nghị xem xét vận dụng chính sách khoan hồng cho bị cáo vì bị cáo đã cung cấp nhiều thông tin có giá trị liên quan đến vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã cộng tác giúp Cơ quan Điều tra huyện Triệu Sơn bắt đối tượng Nguyễn Văn L, thu giữ được 4,7 gam ma túy tổng hợp và 0,5 gam Heroine. Trong vụ án này, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại

điểm s, b, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo 3 năm tù là thỏa đáng.

[4] Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo có tình tiết mới: Bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự, có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo. Bị cáo cung cấp tài liệu chứng minh có bác (anh bố) là Liệt sỹ, hiện ông nội bị cáo là Lê Viết H đang thờ cúng Liệt sỹ Lê Viết H1. Theo bị cáo khai và tài liệu có trong hồ sơ thể hiện tháng 4 năm 2016 Tòa án huyện Triệu Sơn đã ra Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bị cáo và vợ là Nguyễn Thị Y, giao con chung là cháu Lê Viết V sinh ngày 20/4/2015 cho chị Y nuôi. Sau khi ly hôn, chị Y đi khỏi địa phương, hiện không xác định được ở đâu, để lại cháu V cho bị cáo nuôi, do vậy hiện nay bị cáo là lao động duy nhất đang phải nuôi con nhỏ.

Giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ và bị hại cũng có đơn xin cho bị cáo, đồng thời điều kiện hoàn cảnh của bị cáo như phân tích trên. Bị cáo có đủ điều kiện để xem xét cho hưởng án treo. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo cũng như kháng cáo của bị hại, giữ nguyên mức hình phạt tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Viết M 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích; thời gian thử thách là 5 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Viết M cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Thọ, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chuyển án treo thành án giam.

- *Về án phí:* Bị cáo Lê Viết M không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 117/HS-ST ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- PV06 Công an TPHP;
- Công an huyện Thủy Nguyên;
- Tòa án huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THA HS huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp TP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thiệm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Anh Sơn Phạm Thị Thanh Bình

Nguyễn Văn Thiệm